

Số: 109 /PGDDĐT  
V/v hướng dẫn thực hiện  
nhiệm vụ công nghệ thông tin  
năm học 2016-2017

Thủ Dầu Một, ngày 10 tháng 10 năm 2016

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường học.

Căn cứ Công văn số 1805/SGDDĐT-VP ngày 03 tháng 10 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2016-2017,

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2016-2017 như sau:

## **I. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Phân công cán bộ phụ trách CNTT**

Để triển khai công tác ứng dụng CNTT toàn ngành có hiệu quả, hiệu trưởng nhà trường phân công đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT như sau:

a) Một đồng chí trong Ban giám hiệu và một giáo viên thông tin dữ liệu hoặc giáo viên kiêm nhiệm làm đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT (gọi là Ban ứng dụng CNTT).

b) Ban ứng dụng CNTT có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ, tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ CNTT theo quy định.

### **2. Quán triệt văn bản quy phạm pháp luật về CNTT**

Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục tổ chức nghiên cứu, học tập và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của ngành về CNTT tới toàn thể giáo viên và nhân viên.

a) Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông (GDPT) và giáo dục thường xuyên (GDTX).

b) Quyết định số 878/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành thể lệ cuộc thi quốc gia Thiết kế bài giảng điện tử e-Learning lần thứ 4.

c) Quyết định số 558/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai sử dụng thống nhất hệ thống phần mềm quản lý trường học (VEMIS) trong các trường phổ thông.

d) Công văn số 750/PGDDĐT-CNTT ngày 01/8/2013 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai hệ thống thư điện tử (email) và Trang thông tin điện tử (website) của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

e) Công văn số 1031/PGDĐT-CNTT ngày 26/9/2014 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Cổng thông tin điện tử Ngành GD&ĐT thành phố Thủ Dầu Một.

f) Căn cứ công văn số 1280/PGDĐT-CNTT ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai sử dụng website 55 đơn vị trực thuộc năm học 2014-2015 và những năm tiếp theo.

**Và các văn bản ban hành trước đây gồm:**

g) Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

h) Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 1/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

i) Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

j) Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 6/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

k) Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 1/3/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

l) Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.

**3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT**

Đầu tư hạ tầng CNTT trong các cơ sở giáo dục trên cơ sở đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo tính sư phạm, có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- a) Hoàn thành kết nối toàn bộ mạng Internet cáp quang (FTTH) thay hẳn cho cáp đồng (ADSL). Khuyến khích nhà trường sử dụng Internet đồng thời của nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định dịch vụ Internet.
- b) Duy trì phát wifi toàn trường tạo điều kiện cho giáo viên, học sinh khai thác internet hợp lý.
- c) Xây dựng hệ thống các máy vi tính nối mạng nội bộ LAN – chia sẻ tài nguyên và đầu nối mạng Internet cáp quang FTTH, trang bị hệ thống tai nghe (*Headphone*) phòng máy vi tính.
- d) Công tác quản lý và điều hành hoạt động giáo dục, mỗi trường trang bị ít nhất 02 máy tính, 01 máy in và 01 webcam. Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng.
- e) Trang bị thiết bị CNTT phục vụ dạy-học. Đảm bảo đủ máy tính phục vụ dạy - học môn Tin học (tiểu học đạt tỷ lệ 24 học sinh/1 máy tính, trung học cơ sở đạt tỷ lệ 16 học sinh/1 máy tính và trung học phổ thông đạt tỷ lệ 12 học sinh/1 máy tính). Các phòng máy tính phục vụ dạy học phải được nối mạng Internet.

- f) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

#### **4. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và triển khai Chính phủ điện tử**

a) Tiếp tục triển khai các hoạt động trong công văn số 1280/PGDDĐT-CNTT ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai sử dụng website 55 đơn vị trực thuộc năm học 2014-2015 và những năm tiếp theo.

Đề triển khai hệ thống website của các trường có hiệu quả, đề nghị các đơn vị tiếp tục thành lập ban biên tập để cập nhật thông tin hệ thống thường xuyên nhằm phục vụ cho công tác quản lý và phụ huynh học sinh tra cứu kết quả học tập của con em họ trên hệ thống.

b) Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng và khai thác các phần mềm đã được Bộ GDĐT tạo cung cấp miễn phí và dùng thống nhất trên toàn quốc:

- Cập nhật và báo cáo dữ liệu trên các phần mềm PMIS, EMIS, VEMIS, BDEMIS theo Quyết định 558/QĐ-BGDĐT và các hướng dẫn của Phòng GDĐT.

- Liên hệ với bộ phận chuyên môn PCGD chỉ đạo dùng thống nhất Phần mềm Phổ cập giáo dục - Chống mù chữ (tức Hệ thống thông tin quản lý phổ cập và chống mù chữ) tại <http://pcgd.moet.gov.vn> và <http://pcgd.moet.edu.vn>.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống Trường học kết nối tại địa chỉ <http://truonghocketnoi.edu.vn> trong việc thực hiện các hoạt động chuyên môn.

- Thực hiện thu thập và báo cáo dữ liệu hệ thống phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non cung cấp tại <http://mamnon.eos.edu.vn>. Các đơn vị tiếp tục nhân rộng hiệu quả triển khai sử dụng dịch vụ phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục cho các cấp học còn lại.

- Phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học, cung cấp tại <http://eqms.eos.edu.vn>.

- Phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục cung cấp tại: <http://thongke.moet.gov.vn> hoặc <http://thongke.smas.edu.vn>.

- Phần mềm hỗ trợ sắp xếp thời khóa biểu được tải về miễn phí tại <http://edu.net.vn>.

c) Khai thác các website giáo dục:

- Hướng dẫn giáo viên, học sinh thường xuyên truy cập Cổng thông tin điện tử của Bộ tại <http://moet.gov.vn>, Sở tại <http://sgdbinhduong.edu.vn>, Phòng GDĐT <https://tptdm.edu.vn> để cập nhật tin tức GDĐT toàn ngành.

- Hướng dẫn giáo viên, học sinh và các nhà trường thường xuyên truy cập Trang thông tin điện tử của Cục CNTT (<http://e-ict.gov.vn>) để cập nhật thông tin và tài nguyên liên quan đến triển khai ứng dụng CNTT toàn ngành.

### **5. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học**

a) Tiếp tục triển khai Cuộc thi quốc gia thiết kế bài giảng e-Learning: Thực hiện theo Quyết định số 1878/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2016 của Bộ GDĐT ban hành Thẻ lệ cuộc thi quốc gia Thiết kế bài giảng e-Learning lần thứ 4.

b) Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh và các nhà trường khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn> nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học. Đây là kho bài giảng e-Learning có tính tương tác cao giúp học sinh có thể tự học, tự ôn tập nâng cao kiến thức, giúp giáo viên tham khảo đổi mới nội dung phương pháp dạy học.

c) Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng. Giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học. Tránh lạm dụng CNTT trong dạy học hoặc ứng dụng một cách miễn cưỡng, lúng túng.

### **6. Khai thác, sử dụng và dạy học bằng mã nguồn mở**

Quán triệt và triển khai Thông tư 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GDĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do mã nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

### **7. Tập huấn, bồi dưỡng về CNTT cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục**

Hiệu trưởng phổ biến các văn bản đào tạo bồi dưỡng về CNTT do phòng GDĐT, Sở GDĐT và Sở TTTT ban hành, cử giáo viên tham dự các lớp đào tạo bồi dưỡng theo kế hoạch.

### **8. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử**

Mỗi nhà trường tùy thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể, xây dựng mô hình trường học điện tử đảm bảo nguyên tắc ứng dụng CNTT một cách hiệu quả, thiết thực, nhằm hiện đại hóa công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy-học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Mô hình trường học điện tử bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

a) Hạ tầng và trang thiết bị CNTT phục vụ quản lý và dạy - học gồm: mạng LAN, Internet tốc độ cao, mạng không dây (wifi), phòng máy tính, máy tính phục vụ quản lý, máy tính phục vụ chuyên môn, máy in, webcam/camera, thiết bị trình chiếu (màn chiếu, màn hình)... và một số trang thiết bị tiên tiến, được bố trí trong phòng có đủ diện tích, ánh sáng và bàn ghế, tiện nghi phục vụ phù hợp.

b) Hệ thống phần mềm ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục gồm:

- Website trường học để cung cấp, công khai thông tin ra xã hội; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tới phụ huynh, học sinh.

- Sử dụng thư điện tử trao đổi thông tin quản lý và dạy - học.

- Sử dụng phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến, gồm: quản lý học sinh, quản lý giáo viên, quản lý các kỳ thi, xếp thời khóa biểu, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thư viện... Ứng dụng số điện tử, học bạ điện tử.

c) Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, gồm: sử dụng hiệu quả các thiết bị, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng; ứng dụng một cách có hiệu quả hệ thống ứng dụng dạy - học thông minh, hiện đại ở những nơi có điều kiện; ứng dụng kho bài giảng e-Learning, sách điện tử, sách giáo khoa điện tử đổi mới phương pháp dạy - học; ứng dụng hệ thống đánh giá người học trực tuyến,...

d) Không ngừng nâng cao nhận thức, năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo hướng chuẩn hóa và chuyên nghiệp, từng bước đạt chuẩn quốc tế.

đ) Ban hành hệ thống quy chế quản lý, vận hành, duy trì và ứng dụng các hệ thống CNTT trong nhà trường một cách khoa học và hiệu quả.

### **9. Sử dụng hệ thống e-mail ngành (@tptdm.edu.vn)**

Đối với các đơn vị được cấp hệ thống e-mail @tptdm.edu.vn, hiệu trưởng các đơn vị tăng cường sử dụng để trao đổi văn bản, tài liệu trong công việc với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và cán bộ, công chức trong Tp Thủ Dầu Một.

## **II. CÔNG TÁC THI ĐUA VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO**

1. Phòng GDĐT tổ chức đánh giá, xếp hạng và khen thưởng đơn vị, các cá nhân có thành tích trong việc thực hiện Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT.

2. Tổ chức báo cáo điển hình và tuyên dương, khen thưởng mô hình triển khai ứng dụng CNTT điển hình.

3. Thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn chế độ báo cáo EMIS, PMIS, VEMIS, CNTT theo quy định hàng năm: đầu kỳ trước ngày 15/9, giữa kỳ trước ngày 15/01, cuối kỳ trước ngày 15/6.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Hiệu trưởng các đơn vị chỉ đạo và phổ biến các ứng dụng triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT theo nội dung của công văn này. Tổ chuyên môn Tin học, GV thông tin dữ liệu, có trách nhiệm tham mưu và giúp Hiệu trưởng triển khai các hoạt động về ứng dụng CNTT, dạy và học CNTT.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về bộ phận TCCB – Phòng GDĐT để xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website PGD;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

